

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 291/2022/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

M, ngày 29 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 266/2022/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2022, giữa:

*** Nguyên đơn: Anh Lê Văn C**, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn 4, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội

*** Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Minh N**, sinh năm 1996

Địa chỉ: thôn 4, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 37/2017 ngày 03/3/2017 tại UBND xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn C và chị Nguyễn Thị Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Chung và chị N xác nhận có 02 con chung là Lê Thu H, sinh ngày 13/6/2018 và Lê Ngọc A, sinh ngày 01/9/2020. Anh C và Chị N thống nhất để anh C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Lê Thu H, chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Lê Ngọc A kể từ tháng 10/2022 cho đến khi con 18 tuổi trưởng thành nếu không có sự thay đổi khác, không ai phải đóng góp nuôi con chung cùng ai.

Anh C và chị N có quyền đi lại thăm hỏi và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất canh tác, công sức, công nợ: Hai bên thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Lê Văn C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) không yêu cầu chị N phải nộp. Xác nhận anh C đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã thu tại phiếu thu số 0020651 ngày 19/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M. Hoàn trả anh C số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện M;*
- *Chi cục THADS huyện M;*
- *UBND xã T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M
Thẩm phán

Mâu Thị Hải Vân